

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trương Hải D, chị Nguyễn Phan Thùy L và các thỏa thuận khác của các bên tham gia hòa giải.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trương Hải D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh **Trương Hải D**, sinh năm 1998

Người bị kiện: Chị **Nguyễn Phan Thùy L**, sinh năm 2004

Đều có địa chỉ: Khu Y, xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2025 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Hải D và chị Nguyễn Phan Thùy L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trương Hải D trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Trương

Minh K, sinh ngày 15/6/2023 và cháu Trương Minh K2, sinh ngày 15/6/2023, kể từ tháng 6 năm 2025 đến khi các cháu thành niên. Chị Nguyễn Phan Thùy L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh D cho một cháu là cháu Trương Minh K theo từng tháng mỗi tháng số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ tháng 6 năm 2025 đến khi cháu K thành niên.

Anh D, chị L có quyền và nghĩa vụ đối với con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Anh Trương Hải D và chị Nguyễn Phan Thùy L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND xã X;
- Lưu VP;

THẨM PHÁN

Hoàng Tiến Dũng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số /2022/QĐCNHGT-HNGĐ

Hạ Hòa, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của..... (3)

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tuyền.....(4) đề ngày.....tháng.....năm..... của...

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày . tháng .. năm . . về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây n(6):

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

KKết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày.. .tháng.. .năm... có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày.. .tháng.. .năm.. cụ thể như sau ⁷

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- THADS huyện Hạ Hòa
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

